MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: *13/3/2017*

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	710.17	87.02
% Thay đổi	-0.29%	-1.26%
KLGD (CP)	146,261,800	45,200,421
GTGD (tỷ đồng)	3,439.45	511.06
Tổng cung (CP)	245,797,720	82,597,600
Tổng cầu (CP)	236,225,350	74,826,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,350,590	831,350
KL mua (CP)	9,174,370	1,283,827
GTmua (tỷ đồng)	618.06	22.12
GT bán (tỷ đồng)	355.25	14.16
GT ròng (tỷ đồng)	262.81	7.96

Tương quan cung cầu HOSE

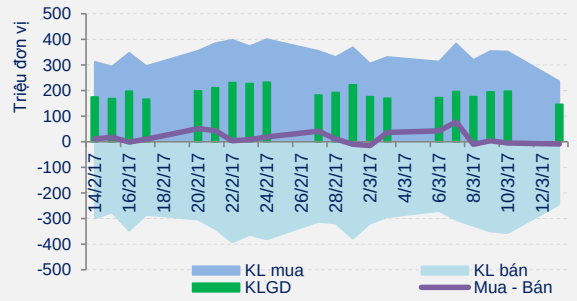

Giá trị Giao dịch NDTNN HOSE

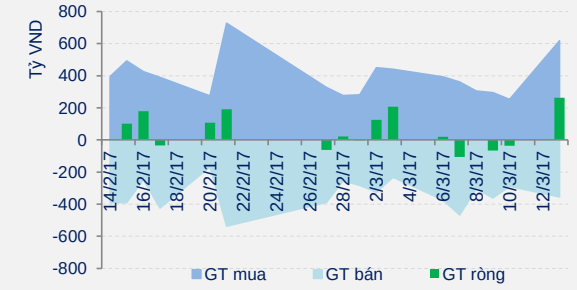

Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	-0.39%	10.9	2.0	1.6%
Công nghiệp	0.30%	20.8	5.0	37.5%
Dầu khí	-1.13%	15.8	0.7	1.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	0.10%	17.9	5.1	4.7%
Dược phẩm và Y tế	1.20%	23.7	3.1	0.9%
Hàng Tiêu dùng	-0.78%	18.8	6.7	9.0%
Ngân hàng	-0.86%	13.6	1.7	5.8%
Nguyên vật liệu	-0.25%	9.7	1.9	10.5%
Tài chính	0.49%	24.6	2.9	27.0%
Tiện ích Cộng đồng	-1.19%	13.1	2.3	1.8%
VN - Index	-0.29%	16.7	4.6	94.0%
HNX - Index	-1.26%	11.2	1.6	6.0%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch đầu tuần kết thúc với diễn biến tiêu cực trên cả 2 chỉ số chính, nhất là HNX-Index. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 2,04 điểm (0,29%) xuống 710,17 điểm; chỉ số HNX-Index giảm 1,12 điểm (1,27%) xuống 87,02 điểm. Thanh khoản trên 2 sàn sụt giảm nhẹ với giá trị giao dịch đạt 3.984 tỷ đồng tương ứng với khối lượng đạt 192 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 691 tỷ đồng. VNM thỏa thuận lớn với 1,6 triệu cổ phiếu, giá trị ước đạt 209 tỷ đồng. Độ rộng thị trường trong phiên hôm nay là tiêu cực với 213 mã tăng giá, 103 mã đứng giá, 294 mã giảm giá. FLC kết phiên giảm 270 đồng (-3,4%) xuống 7.680 đồng, và khớp lệnh nhiều nhất phiên với gần 16 triệu cổ phiếu. Diễn biến thị trường trong phiên hôm nay là tiêu cực với lực bán mạnh ở các cổ phiếu vốn hóa lớn, với diễn biến tiêu cực hơn trên HNX-Index. Còn trên VN-Index, tình hình là khả quan hơn khi lực cầu bắt đáy trở lại giúp chỉ số giữ vững được mốc tâm lý quan trọng 710 điểm. Việc một loạt các mã vốn hóa lớn giảm điểm như SAB (-1,9%), GAS (-2%), VCB (-1,2%), CTG (-1,4%), ACB (-3,4%), VCG (-1,9%), VNR (-3,3%) đã kéo cả 2 chỉ số xuống sắc đỏ tiêu cực. Ở chiều ngược lại, vẫn còn một số trụ cột khác của thị trường tăng điểm, đã giúp thu hẹp mức giảm của thị trường như NVL (+6,9%), ROS (+1,2%), MBB (+2,1%), CTD (+3%), PHP (+2,5%), PTI (+2,5%). Các cổ phiếu ngành dược có phiên tăng điểm khá tích cực với hàng loạt mã kết phiên với sắc xanh: DHG (+2,7%), DMC (+1,9%), DBT (+1,8%), DBD (+0,3%), TRA (+0,4%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index tiếp tục có phiên giảm điểm thứ 3 liên tiếp với mức giảm là khá nhẹ. Thanh khoản vẫn duy trì ở mức 4.000 tỷ trên cả 2 sàn cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn khá ổn định. Điểm tích cực hiện giờ là mốc hỗ trợ mang tính tâm lý 710 điểm vẫn được giữ vững. Vì vậy, chúng tôi cho rằng, trong phiên giao dịch ngày mai, chỉ số VN-Index có thể sẽ có sự hồi phục trở lại để thử thách vùng kháng cự trong khoảng 713-714 điểm, trong trường hợp đánh mất mốc hỗ trợ 710 điểm thì chỉ số có thể sẽ điều chỉnh sâu hơn với mốc hỗ trợ gần nhất tại 705 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn nên hạn chế giao dịch trong điều kiện thị trường hiện tại. Nhà đầu tư trung và dài hạn vẫn có thể tiếp tục tận dụng những nhịp điều chỉnh trong phiên để mua thêm những cổ phiếu có cơ bản tốt và tình hình kinh doanh tốt trong năm nay nhằm đón đầu xu hướng tăng của thị trường trong trung và dài hạn.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 13/3/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức cao nhất phiên tại 712,63 điểm. Sau đó, đà giảm bắt đầu, chạm đáy trong phiên tại 707,63 điểm vào khoảng 10h. Từ đó, lực bắt đáy quay trở lại giúp thu hẹp mức giảm của chỉ số. Kết phiên, VN-Index giảm 2,04 điểm (0,29%) xuống 710,17 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: SAB giảm 4.000 đồng, GAS giảm 1.100 đồng, VCB giảm 450 đồng. Ở chiều ngược lại, NVL tăng trần 4.700 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, với đà giảm tăng dần về cuối phiên và kết phiên ở mức thấp nhất phiên. Kết phiên, HNX-Index giảm 1,12 điểm (1,27%) xuống 87,02 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 800 đồng, VCG giảm 300 đồng, VNR giảm 800 đồng, Ở chiều ngược lại, PHP tăng 400 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 262,8 tỷ đồng tương ứng với 1,8 triệu cổ phiếu. VNM là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 208,5 tỷ đồng tương ứng với 1,6 triệu cổ phiếu, tiếp theo là TLG với 93,4 tỷ đồng tương ứng với 900 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, NVL là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 141,2 tỷ đồng tương ứng với 1,9 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 8 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 452 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 5,7 tỷ đồng tương ứng với 324 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VND với 4,9 tỷ đồng tương ứng với 374 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, TTC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 7,6 tỷ đồng tương ứng với 338 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Kim ngạch xuất nhập khẩu tăng vọt, đạt 55,66 tỷ USD sau 2 tháng

Theo số liệu thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 2 tháng đầu năm đạt 55,66 tỷ USD, tăng mạnh 19,5%, tương ứng tăng gần 9,08 tỷ USD so với cùng kỳ năm 2016.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:

VN-Index tiếp tục giảm điểm phiên thứ 3 liên tiếp, với mức giảm khá nhẹ. Tín hiệu kỹ thuật trong ngắn hạn của chỉ số ở mức tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 713-714 điểm (MA5-10) và hỗ trợ gần nhất tại 705 điểm (đáy phiên 3/3). Tín hiệu kỹ thuật trong trung hạn của chỉ số là trung tính với kháng cự tại 713 điểm (MA20) và hỗ trợ tại 696 điểm (MA50). Về xu hướng trong dài hạn, VN-Index tiếp tục duy trì thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ gần nhất tại 684 điểm (MA100). Dự báo, trong phiên giao dịch ngày mai, chỉ số sẽ hồi phục để thử thách vùng kháng cự trong khoảng 713-714 điểm và hỗ trợ của chỉ số tại 705 điểm.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm khá mạnh trong phiên hôm nay. Tín hiệu kỹ thuật trong ngắn hạn của chỉ số ở mức trung tính với kháng cự tại 87,4 điểm (MA5) và hỗ trợ tại 86,7 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trong trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 86,7 điểm (MA20). Về xu hướng trong dài hạn, HNX-Index tiếp tục duy trì trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 83,4 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch ngày mai, HNX-Index có thể hồi phục trở lại với ngưỡng kháng cự tại 87,4 điểm và hỗ trợ của chỉ số tại 86,7 điểm.

TIN TRONG NƯỚC	
Giá vàng trong nước đi ngang	Tại thời điểm 15 giờ 10 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,53 - 36,63 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 1 đồng	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.262 đồng, giảm 1 đồng so với cuối tuần qua.
TIN QUỐC TẾ	
Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ 15 phút, giá vàng thế giới giao ngay tăng 8,15 USD/ounce tương ứng 0,68% lên 1.209,55 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ 20 phút, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,28 điểm tương ứng 0,28% xuống 101,1 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,0675 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.221 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 114,58 JPY.
Giá dầu thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ 15 phút, giá dầu thô nặng Brent giao ngay giảm 0,14 USD tương ứng 0,27% xuống 51,25 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giao ngay giảm 0,15 USD tương ứng 0,31% xuống 48,34 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết phiên giao dịch ngày 10/3, Chỉ số Dow Jones tăng 44,79 điểm tương ứng 0,21% lên 20.902,98 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 22,92 điểm tương ứng 0,39% lên 5.861,73 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 7,73 điểm tương ứng 0,33% lên 2.372,6 điểm.

KLGD và VN-Index trong phiên

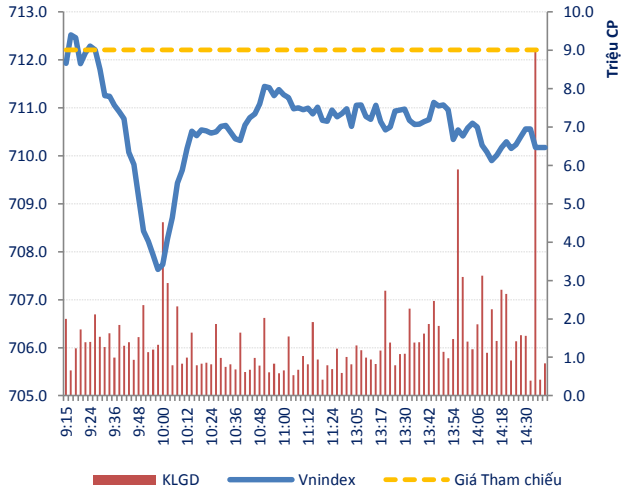

KLGD và HNX-Index trong phiên

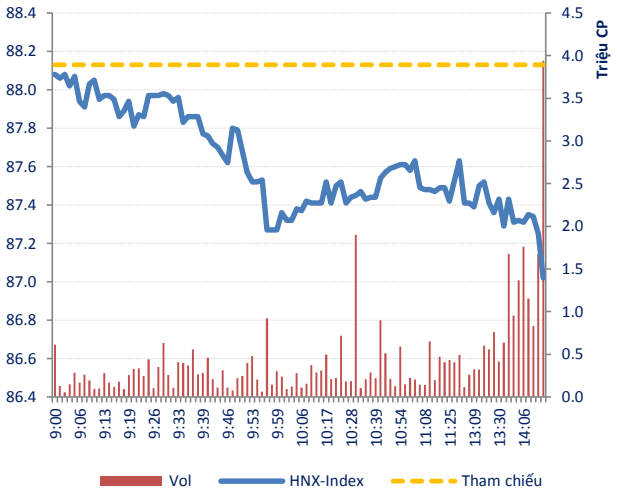

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

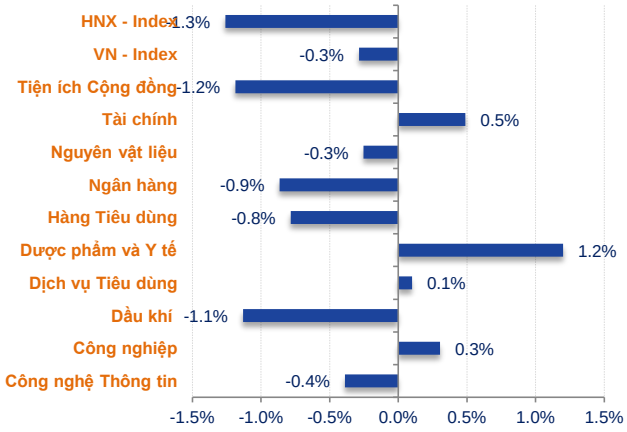

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

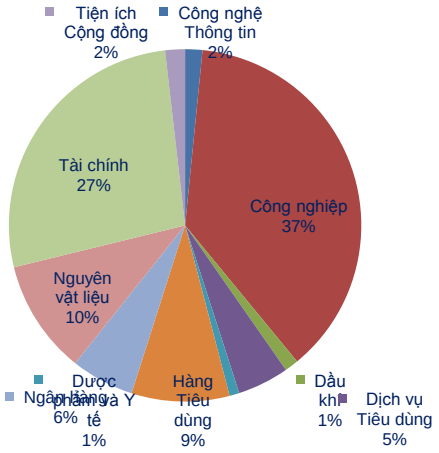

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

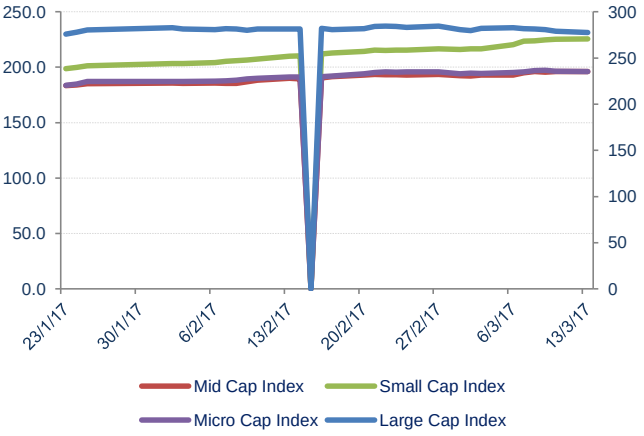

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

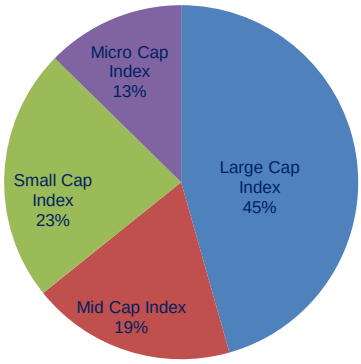

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ

HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VNM	1,603,740	NVL	1,941,300
2	HPG	1,150,320	VCB	316,840
3	TLG	889,910	HT1	272,150
4	ROS	316,990	PVD	198,780
5	KBC	192,150	PVT	170,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VND	373,600	TTC	338,200
2	PVS	324,200	SHB	90,000
3	DBC	113,927	DHP	30,000
4	VKC	60,000	ASA	20,000
5	DNP	41,000	NTP	20,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.95	7.68	-3.40%	16,024,680
DLG	2.95	3.15	6.78%	9,481,990
ITA	4.22	3.98	-5.69%	8,372,900
HQC	2.56	2.51	-1.95%	7,257,370
NVL	68.00	72.70	6.91%	4,768,140

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	2.80	2.70	-3.57%	5,283,384
SHB	5.10	5.00	-1.96%	4,027,647
ACB	23.70	22.90	-3.38%	3,149,747
HKB	4.90	5.30	8.16%	3,085,790
TVC	12.50	13.70	9.60%	2,755,010

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VPH	12.20	13.05	0.85	6.97%
VSI	13.00	13.90	0.90	6.92%
FUCVREIT	21.70	23.20	1.50	6.91%
NVL	68.00	72.70	4.70	6.91%
BTT	34.90	37.30	2.40	6.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VTL	12.90	14.30	1.40	10.85%
SDP	6.00	6.60	0.60	10.00%
KMT	9.10	10.00	0.90	9.89%
TVC	12.50	13.70	1.20	9.60%
HNM	6.30	6.90	0.60	9.52%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BBC	129.00	120.00	-9.00	-6.98%
SII	29.45	27.40	-2.05	-6.96%
DTA	2.30	2.14	-0.16	-6.96%
GTN	21.80	20.30	-1.50	-6.88%
APC	25.50	23.75	-1.75	-6.86%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HCT	17.00	15.30	-1.70	-10.00%
TMB	13.10	11.80	-1.30	-9.92%
BSC	31.70	28.60	-3.10	-9.78%
TMC	17.70	16.00	-1.70	-9.60%
CCM	14.80	13.40	-1.40	-9.46%

(*) Giá điều chỉnh

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	16,024,680	13.4%	1,736	4.4	0.6
DLG	9,481,990	3250.0%	306	10.3	0.3
ITA	8,372,900	0.5%	60	66.3	0.4
HQC	7,257,370	2.7%	262	9.6	0.3
NVL	4,768,140	20.6%	3,231	22.5	4.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	5,283,384	0.9%	92	29.4	0.3
SHB	4,027,647	7.7%	921	5.4	0.4
ACB	3,149,747	9.9%	1,344	17.0	1.5
HKB	3,085,790	14.5%	1,590	3.3	0.5
TVC	2,755,010	12.3%	1,398	9.8	1.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VPH	7.0%	11.8%	1,391	9.4	1.1
VSI	6.9%	15.8%	2,399	5.8	0.9
UCVREI	6.9%	N/A	N/A	N/A	N/A
NVL	6.9%	20.6%	3,231	22.5	4.7
BTT	6.9%	10.7%	2,904	12.8	1.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VTL	10.9%	33.2%	3,318	3.9	1.1
SDP	10.0%	3.4%	473	14.0	0.5
KMT	9.9%	4.4%	529	18.9	0.8
TVC	9.6%	12.3%	1,398	9.8	1.2
HNM	9.5%	0.8%	86	80.7	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	1,603,740	43.2%	6,464	20.1	8.5
HPG	1,150,320	38.5%	7,834	5.4	1.8
TLG	889,910	27.5%	6,255	16.5	4.3
ROS	316,990	10.4%	1,021	169.7	15.3
KBC	192,150	6.7%	1,188	12.0	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	373,600	9.6%	1,265	10.3	1.0
PVS	324,200	8.4%	2,210	8.0	0.8
DBC	113,927	21.1%	5,993	5.7	1.1
VKC	60,000	19.1%	2,654	5.2	1.0
DNP	41,000	21.5%	4,206	6.1	1.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	188,249	43.2%	6,464	20.1	8.5
VCB	133,297	14.5%	1,897	19.5	2.7
SAB	132,745	33.9%	6,978	29.7	11.7
VIC	116,587	3.8%	591	74.8	4.4
GAS	104,660	16.9%	3,704	14.8	2.7

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	22,577	9.9%	1,344	17.0	1.5
VCS	9,150	55.3%	12,009	12.7	6.3
PVS	7,862	8.4%	2,210	8.0	0.8
VCG	6,935	6.4%	1,078	14.6	1.2
SHB	5,596	7.7%	921	5.4	0.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KAC	4.36	1.3%	148	71.4	1.0
SVT	4.19	0.7%	86	119.9	0.9
HNG	3.85	-9.3%	(1,257)	-	0.7
HAG	2.84	-6.1%	(1,291)	-	0.5
TCR	2.73	4.5%	652	6.7	0.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KVC	6.24	4.9%	424	5.9	0.2
FID	6.12	3.6%	439	4.6	0.2
HKB	6.02	14.5%	1,590	3.3	0.5
SCJ	5.89	-0.7%	(102)	-	0.1
NHP	5.58	2.6%	277	15.9	0.4

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng
97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779